

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH S LA**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày 10-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH S LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đình Thái

Bà Hoàng Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh S La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh S La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST- HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 30/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Lừ Văn M, tên gọi khác: Không; sinh năm 1990; tại huyện Y, tỉnh S La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã C, huyện Y, tỉnh S La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lừ Văn K và con bà Lò Thị N; có vợ là Lò Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/8/2021 đến ngày 01/9/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1990; tại huyện Y, tỉnh S La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã C, huyện Y, tỉnh S La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn H (đã chết) và con bà Quàng Thị B; có vợ là Lò Thị T và có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/8/2021 đến ngày 01/9/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Lường Thị V, tên gọi khác: Không. sinh năm 1990; tại huyện M, tỉnh S La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh S La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn T và con bà Hà Thị V; có chồng là Lò Văn S và có 01 con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Lò Văn S, tên gọi khác: Không. sinh năm 1989; tại huyện Y, tỉnh S La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh S La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn Đ, con bà Lò Thị D; có vợ là Lường Thị V và có 01 con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Hà Văn Q, sinh năm 1974, trú tại bản C, xã C, huyện Y, tỉnh S La, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lò Thị H, sinh năm 1990, trú tại Bản H, xã C, huyện Y, tỉnh S La, có mặt.

2. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1984, trú tại tiểu khu x, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh S La, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, Công an huyện Yên Châu nhận được đơn đề nghị của Hà Văn Q, sinh năm 1974; trú tại: Bản Cang, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu với nội dung: Khoảng 06 giờ ngày 26 tháng 8 năm 2021 tại khu nương Khúm Khém thuộc bản Cang, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu gia đình Hà Văn Q bị kẻ gian trộm cắp tài sản là khoảng 70 đến 80 con gà trống và mái, trọng lượng mỗi con từ 01 kg đến 02 kg, giá mỗi con gà trống là 120.000 đồng/kg và giá mỗi con gà mái là 100.000 đồng/kg. Hà Văn Q đề nghị Cơ quan Công an huyện Yên Châu giải quyết.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu tiến hành khám nghiệm xác định hiện trường vụ trộm cắp tài sản (gà) là tại chuồng gà trong khuôn viên lán nướng khu nướng Khúm Khém của gia đình Hà Văn Q thuộc bản Cang, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 29 tháng 8 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu tiến hành khám nghiệm xác định hiện trường vụ chứa chấp tài sản do phạm tội mà có là gầm sàn nhà ở của gia đình Lương Thị V và Lò Văn S thuộc Bản P, xã C, huyện Y. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, Hoàng Thị T, sinh năm 1984; trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu đã giao nộp cho Công an huyện Yên Châu: 10 con gà sống, trong đó có 06 con gà trống loại gà hoa mơ, đều có màu đen; 04 con gà mái trong đó có 01 con màu xám và 03 con màu đen có tổng khối lượng là 17,2 kg và Lương Thị V, sinh năm 1990; trú tại: Bản P, xã C, huyện Y giao nộp: 03 con gà sống, loại gà trống hoa mơ, có tổng khối lượng là 05 kg.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, Công an huyện Yên Châu triệu tập Lữ Văn M, sinh năm: 1990 và Lò Văn T, sinh năm 1990. Cùng trú tại: Bản H, xã C, huyện Y đến làm việc, Lữ Văn M và Lò Văn T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản (gà) của gia đình Hà Văn Q và giao nộp cho Công an huyện Yên Châu:

- Lữ Văn M giao nộp: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.825.000 đồng; 01 túi đeo bằng bao tải dứa màu trắng, có các hoa văn, chữ số màu vàng cam, xanh, đen, kích thước 36 x 30cm, có dây đeo kích thước 5,5 x 115cm, túi cũ đã qua sử dụng; 02 bao tải dứa màu vàng, đều có kích thước 54 x 96cm, bao cũ đã qua sử dụng; 01 đèn pin màu đen, loại có thiết kế dây đeo, trên đèn pin có dòng chữ: GOLDLION A4-30W, đã qua sử dụng.

- Lò Văn T giao nộp: 01 đèn pin vỏ màu xanh nhãn hiệu Shen Guang- Model 103S, nút bấm nguồn màu đỏ, đèn kính pha chiếu sáng là 04cm, có thiết kế 03 dây đeo gắn với nhau, kích thước mỗi dây dài 30cm, đã qua sử dụng; 01 túi ba lô vải màu xanh, không có nhãn hiệu, kích thước 35 x 25 x 10cm, túi có 01 ngăn bằng khóa kéo, 02 dây đeo dài 45cm, túi cũ đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu trắng xanh đỏ, kích thước 80 x 50cm, trên bao có dòng chữ HI- GRO 552S, bao cũ đã qua sử dụng.

Ngày 27/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với: Lữ Văn M và Lò Văn T về hành vi Trộm cắp tài sản. Quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu thu giữ:

- 01 xe máy, loại xe nữ, không nhãn hiệu, xe không vỏ, không yếm, không BKS, gắn 01 đèn pin chiếu sáng phía trước, xe cũ nát đã qua sử dụng thu giữ của Lữ Văn M; 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu HUAWEI, vỏ

màu ghi xám, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lữ Văn M; 01 điện thoại di động, loại bàn phím nhấn hiệu Masstel, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T.

Ngày 01 tháng 9 năm 2021, chị Lò Thị H sinh năm 1990; trú tại: Bản H, xã C, huyện Y (vợ của Lữ Văn M) đã giao nộp cho Công an huyện Yên Châu 01 điện thoại di động, loại bàn phím, nhấn hiệu Masstel vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Ngày 04 tháng 9 năm 2021, chị Lương Thị V sinh năm 1990; Trú tại: Bản P, xã C, huyện Y đã giao nộp cho Công an huyện Yên Châu: 01 chiếc lồng sắt, kích thước: 143 x 84 x 80cm, chân khung được làm bằng sắt, buộc lưới bằng nhựa màu xanh xung quanh, lồng cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi 9c, vỏ màu cam, màn hình điện thoại có các vết vỡ nứt, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Ngày 27/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ra Quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Châu tiến hành định giá tài sản là:

- 09 con gà trống, loại gà hoa mơ, lông đều có màu đen, tổng khối lượng là 15,6kg, đều còn sống.

- 04 con gà mái, lông có màu xám và màu đen, tổng khối lượng là 6,6kg, đều còn sống.

- 09 con gà (Đã bị chết, các đối tượng đã thịt ăn) theo như mô tả của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm có:

- + 03 con gà trống, khối lượng mỗi con khoảng 1,7kg, tổng khối lượng khoảng $3 \times 1,7\text{kg} = 5,1\text{kg}$.

- + 05 con gà mái, khối lượng mỗi con khoảng 1,2kg, tổng khối lượng khoảng $5 \times 1,2\text{kg} = 6\text{kg}$.

- + 01 con gà mái, khối lượng mỗi con khoảng 0,8kg, tổng khối lượng khoảng $1 \times 0,8\text{kg} = 0,8\text{kg}$.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 16/HĐĐG ngày 27/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Châu kết luận:

- 09 con gà trống, loại gà hoa mơ, lông đều có màu đen, tổng khối lượng là 15,6kg, đều còn sống có trị giá là: $15,6\text{kg} \times 130.000 \text{ đồng} = 2.028.000 \text{ đồng}$.

- 04 con gà mái, lông có màu xám và màu đen, tổng khối lượng là 6,6kg, đều còn sống có trị giá là: $6,6\text{kg} \times 120.000 \text{ đồng} = 792.000 \text{ đồng}$.

- 09 con gà (Đã bị chết, các đối tượng đã thịt ăn) theo như mô tả của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm có:

+ 03 con gà trống, khối lượng mỗi con khoảng 1,7kg, tổng khối lượng khoảng $3 \times 1,7\text{kg} = 5,1\text{kg}$ có trị giá là: $5,1\text{kg} \times 130.000 \text{ đồng} = 663.000 \text{ đồng}$.

+ 05 con gà mái, khối lượng mỗi con khoảng 1,2kg, tổng khối lượng khoảng $5 \times 1,2\text{kg} = 6\text{kg}$ có trị giá là: $6\text{kg} \times 120.000 \text{ đồng} = 720.000 \text{ đồng}$.

+ 01 con gà mái, khối lượng mỗi con khoảng 0,8 Kg, tổng khối lượng khoảng $1 \times 0,8\text{kg} = 0,8\text{kg}$ có trị giá là: $0,8\text{kg} \times 120.000 \text{ đồng} = 96.000 \text{ đồng}$.

Tổng giá trị 22 con gà nêu trên tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 25/8/2021 là: 4.299.000đ (Bốn triệu hai trăm chín mươi chín nghìn) đồng.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ra Quyết định số: 81/QĐ-HS trưng cầu giám định: Số tiền 1.825.000 đồng thu giữ khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lữ Văn M có hành vi trộm cắp tài sản là tiền thật hay tiền giả.

Tại bản kết luận số: 1505 ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La kết luận: Số tiền 1.825.000 đồng thu giữ khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lữ Văn M có hành vi trộm cắp tài sản là tiền thật.

Lữ Văn M, Lò Văn T, Lường Thị V và Lò Văn S khai nhận: Ngày 15/8/2021 Lữ Văn M đi tìm tổ ong rừng tại khu vực nương Khúm Khém thuộc bản Cang, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu thấy lán nương của gia đình Hà Văn Q xung quanh được rào bằng lưới thép B40, bên trong nuôi nhiều gà thịt không có ai trông coi. Khoảng 18 giờ ngày 25/8/2021 Lữ Văn M nảy sinh ý định lấy trộm gà ở lán nương của gia đình Hà Văn Q nên M đã gọi điện thoại từ số thuê bao 0916.573.470 đến số thuê bao 0396.589.697 của Lò Văn T rủ đi trộm gà bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, T đồng ý. Sau khi nghe điện thoại, Lò Văn T chuẩn bị 01 đèn pin, 01 ba lô bên trong chứa 01 bao tải dứa màu trắng xanh đỏ rồi đi bộ ra ngoài đường đợi Lữ Văn M. Lữ Văn M sau khi gọi điện thoại cho T thì chuẩn bị 01 đèn pin, 01 túi đeo bên trong chứa 02 bao tải dứa màu vàng rồi điều khiển xe máy không có biển kiểm soát, không yếm, không vỏ nhựa (loại xe tự chế) của gia đình đến chờ Lò Văn T ngồi sau đi từ Bản H, xã C, huyện Y theo đường mòn đến khu nương Húa Đông thuộc Bản H, xã C, huyện Y, do đường dốc xe máy không đi được nên M và T cất giấu xe máy ở dưới chân dốc rồi đi bộ đến lán nương của Hà Văn Q. Trên đường đi M nói với T sau khi lấy trộm được gà thì sẽ mang đến nhà Lường Thị V (cháu của Lữ Văn M) ở Bản P, xã C, huyện Y cất giấu. Khoảng 19 giờ cùng ngày, M và T đến khu lán nương của gia đình Hà Văn Q thấy cổng ngoài đóng nhưng chỉ buộc bằng dây thùng màu xanh nên M và T cùng nhau cởi dây thùng đó ra rồi mở cửa đi vào bên trong. Khi vào trong nương, M và T bật đèn pin soi vào bên trong lán nương thấy không có người bên trong. M lấy 02 bao tải dứa đã mang theo đưa cho T 01 bao tải dứa rồi cùng T mỗi người một bao tải dứa đi ra khu chuồng gà bắt các con gà cho

vào trong bao tải của mình. Quá trình bắt gà, một số con kêu to, do sợ bị phát hiện nên M và T dừng lại không bắt nữa (M và T không kiểm đếm số lượng nên không biết đã bắt được bao nhiêu con gà). Sau đó mỗi người cầm một bao tải đựng gà đi ra ngoài khép cửa cổng lại rồi đi bộ quay lại chỗ để xe máy. Sau đó M điều khiển xe máy chở T ngồi sau cùng 02 bao tải chứa gà vừa lấy trộm được đến nhà Lương Thị V ở Bản P, xã C, huyện Y cất giấu. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đến nhà Lương Thị V không thấy ai ở nhà, M và T bắt các con gà từ hai bao tải dứa thả vào lồng gà của gia đình Lương Thị V đặt ở dưới gầm sàn nhà và cùng đếm số gà trộm cắp được là 22 con, trong đó 13 con gà còn sống, còn lại 09 con đã chết nên để ở ngoài. Sau đó Lữ Văn M gọi điện thoại cho Lương Thị V thì Lò Văn S (chồng của Lương Thị V) nghe máy thì M bảo S và V về nhà có việc. Khi Lương Thị V và Lò Văn S về nhà thấy M và T mang theo nhiều gà cất tại gầm sàn nhà nên V và S hỏi gà của ai thì M nói gà lấy ở khu nương thuộc bản Cang, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu về. Sau đó V đun nước sôi rồi cùng M, T và S mổ các con gà đã chết. Do mổ nhiều gà nên M bảo V gọi điện thoại cho Lò Văn T sinh năm 1993 trú tại: Bản H, xã C, huyện Y đến giúp và ăn cơm cùng. Trong 09 con gà bị chết thấy có 01 con gà còn nhỏ nên M để trong bao tải dứa màu vàng và bảo V mổ sau ăn, còn lại 08 con gà mổ xong thì đem luộc và lấy 03 con gà ra ăn tại nhà V. Khi đang ăn, V hỏi M gà ở đâu mà nhiều vậy thì M nói cho V biết đó là gà M và T trộm cắp được tại bản Cang, xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu. Lương Thị V hỏi M về số gà nhốt tại chuồng của gia đình V dưới gầm sàn mang đi đâu thì M bảo sẽ để nhờ trong lồng của gia đình Lương Thị V và Lò Văn S rồi hôm sau mang đi bán. Lò Văn S và Lò Văn T ngồi xung quanh mâm cơm và nghe được toàn bộ nội dung M và V nói chuyện với nhau. Sau đó Lò Văn T và Lò Văn H sinh năm 1987, trú tại: Bản P, xã C, huyện Y (anh của Lò Văn S) đến và ăn cơm cùng (H và T không biết về nguồn gốc số gà). Sau khi ăn xong, H và T về nhà trước, sau đó M và T mỗi người lấy 01 con gà đã luộc chín mang về nhà, còn lại 03 con gà còn lại thì để ở nhà V. Đối với 13 con gà còn sống M gửi lại trong lồng của nhà V và nói sáng sớm ngày 26/8/2021 sẽ mang đi bán, V và S đồng ý. Sau đó Lữ Văn M và Lò Văn T về nhà.

Khoảng 05 giờ ngày 26/8/2021 Lữ Văn M điều khiển xe máy đến nhà Lương Thị V gặp V đang ở nhà và thấy Hoàng Thị T sinh năm 1984, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu là người buôn bán gà tại chợ thị trấn Yên Châu đi qua nên Lương Thị V gọi Hoàng Thị T vào nhà để bán gà. Sau đó Lữ Văn M bắt 10 con gà gồm 06 con gà trống và 04 con gà mái trong số gà lấy trộm được bán cho Hoàng Thị T được số tiền 1.825.000 đồng, còn lại 03 con gà trống Hoàng Thị T không mua nên M gửi lại trong lồng sắt ở nhà V để bán sau. Khi bán gà xong M cất tiền trong túi quần rồi lấy 02 con gà đã luộc chín để tại nhà Lương Thị V từ ngày 25/8/2021 mang theo đến chỗ làm thuê tại xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu ăn, còn lại 01 con gà luộc M cho gia đình V ăn. Đối với 01 con gà nhỏ đã chết từ tối ngày 25/8/2021 Lương Thị V mổ và đã ăn hết số gà trên vào ngày 26/8/2021.

Tại bản Cáo trạng số 67/2021/CT-VKSYC ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh S La đã truy tố các bị cáo Lữ Văn M, Lò Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Truy tố bị cáo Lương Thị V, Lò Văn S về tội Tội chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có, quy định tại khoản 1 Điều 323 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lữ Văn M, bị cáo Lò Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo Lương Thị V, bị cáo Lò Văn S phạm tội chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lữ Văn M từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lò Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lương Thị V từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lò Văn S từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/8/2021 đại diện gia đình Lữ Văn M và Lò Văn T đã thỏa thuận bồi thường cho Hà Văn Q số tiền là 11.000.000 (Mười một triệu) đồng, các bên nhất trí không có ý kiến đề nghị gì khác.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy, loại xe nữ, không nhãn hiệu, xe không vỏ, không yếm, không BKS, gắn 01 đèn pin chiếu sáng phía trước, xe cũ nát đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, loại bàn phím nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tuyên trả cho bị cáo Lương Thị V 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi 9c, vỏ màu cam, màn hình điện thoại có các vết vỡ nứt, điện thoại cũ đã qua sử dụng

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo bằng bao tải dứa màu trắng, có các hoa văn, chữ số màu vàng cam, xanh, đen, kích thước 36 x 30cm, có dây đeo kích thước 5,5 x 115cm, túi cũ đã qua sử dụng; 01 túi ba lô vải màu xanh, không có nhãn hiệu, kích thước 35 x 25 x 10cm, túi có 01 ngăn bằng khóa kéo, 02 dây đeo dài 45cm, túi cũ đã qua sử dụng; 02 bao tải dứa màu vàng, đều có kích thước 54 x 96cm, bao cũ đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu trắng xanh đỏ, kích thước 80 x 50cm, trên bao có dòng chữ HI- GRO 552S, bao cũ đã qua sử dụng; 01 đèn pin màu đen, loại có thiết kế dây đeo, trên đèn pin có dòng chữ: GOLDLION A4- 30W, đã qua sử dụng; 01 đèn pin vỏ màu xanh nhãn hiệu Shen Guang- Model 103S, nút bấm nguồn màu đỏ, đèn kính pha chiếu sáng là 04cm, có thiết kế 03 dây đeo gắn với nhau, kích thước mỗi dây dài 30cm, đã qua sử dụng; 01 chiếc lồng sắt, kích thước: 143 x 84 x 80cm, chân khung được làm bằng sắt, buộc lưới bằng nhựa màu xanh xung quanh, lồng cũ đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại anh Hà Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt, anh giữ nguyên những nội dung đã trình bày tại Cơ quan điều tra trước Tòa án và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Không có đề nghị gì thêm đối với các bị cáo về việc bồi thường. Về hình phạt anh đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí, không có ý kiến bổ sung gì.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa, các bị cáo Lữ Văn M, Lò Văn T, Lương Thị V và Lò Văn S giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá; kết quả khám nghiệm hiện trường; lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: 25/8/2021 Lữ Văn M và Lò Văn T đã lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của người bị hại là anh Hà Văn Q, đã lén lút thực hiện trộm cắp 22 (Hai mươi hai) con gà. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 4.299.000 đồng, mục đích để ăn và bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Hành vi trên của các bị cáo Lữ Văn M và Lò Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Có mức phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Bị cáo Lương Thị V và bị cáo Lò Văn S là người biết rõ tài sản (gà) là do Lữ Văn M và Lò Văn T trộm cắp mà có nhưng vẫn để Lữ Văn M và Lò Văn T cất giữ tài sản trộm cắp thuộc quyền quản lý của mình vì tư lợi cá nhân. Đồng thời Lương Thị V là người giúp sức cho Lữ Văn M và Lò Văn T tìm người tiêu thụ tài sản.

Hành vi của Lương Thị V và Lò Văn S đã phạm vào: Tội chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 BLHS. Có mức phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

[3] *Về tính chất hành vi phạm tội*: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng do ham chơi đua đòi và do mục đích tư lợi, lười lao động, muốn được hưởng lợi từ thành quả lao động của người khác, nên các bị cáo đã cố T thực hiện tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo. Bị cáo Lữ Văn M là người chủ mưu khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác thực hiện tội phạm nên là người giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Lò Văn T là người tiếp nhận ý chí và trực tiếp tham gia trộm cắp tài sản nên đều là đồng phạm trong vụ án, các bị cáo Lương Thị V, Lò Văn S là đồng phạm đối với hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có. Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới tài sản, kinh tế của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo mức án thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có T tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà xác định : Các bị cáo Lữ Văn M, Lò Văn T, Lương Thị V và Lò Văn S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được trao trả lại một phần cho bị hại, phần còn lại các bên đã thỏa thuận bồi thường xong. Cần áp dụng các T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo Lữ Văn M và Lò Văn T, áp dụng T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo Lương Thị V và Lò Văn S. Đối với bị cáo Lữ Văn M có ông nội là ông Lữ Văn Hả được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và bị cáo Lò Văn T có ông nội Lò Văn Cẩn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, cần xem xét áp dụng thêm T tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Viện kiểm sát nhân dân đề nghị mức án phạt tù, nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo, các bị cáo nhất trí như quyết định truy tố và luận tội của Viện Kiểm sát. Các bị cáo Lữ Văn M, Lò Văn T, Lương Thị V và Lò Văn S đều có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng các quy tắc của xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng và gia đình có đơn xin bảo lãnh được cải tạo giáo dục tại địa phương, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho gia đình và chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Từ nhận định nêu trên có đủ căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật , đồng thời phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Các bị cáo tại ngoại thời gian thi hành án phạt tù, nhưng cho hưởng án treo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10 tháng 12 năm 2021.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Lữ Văn M, Lò Văn T, Lương Thị V và Lò Văn S hoàn cảnh gia đình khó khăn , bản thân các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] *Về vật chứng vụ án*: Đối với chiếc xe máy, loại xe nữ, không nhãn hiệu, xe không vỏ, không yếm, không có BKS, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Lữ Văn M. Quá trình điều tra xác định: Tháng 10 năm 2020 bị cáo Lữ Văn M mua chiếc xe trên BKS: 26K2-2876 của Quảng Văn Quý sinh năm 1976, trú tại: Bản H, xã C, huyện Y với giá 3.000.000 đồng để sử dụng trong gia đình và có làm giấy tờ mua bán xe, có giấy chứng nhận đăng kí mô tô, xe máy nhưng bị cáo Lữ Văn M đã làm mất các giấy tờ trên, bị cáo đã sử dụng chiếc xe máy của mình để thực hiện hành vi phạm tội. Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động, loại bàn phím nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Đây là điện thoại các bị cáo Lữ Văn M và Lò Văn T sử dụng để liên lạc với nhau về việc trộm cắp tài sản, là công cụ để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi 9c, vỏ màu cam, màn hình điện thoại có các vết vỡ nứt, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Là điện thoại của bị cáo Lương Thị V, không liên quan đến vụ án. Cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 túi đeo bằng bao tải dứa màu trắng, có các hoa văn, chữ số màu vàng cam, xanh, đen, kích thước 36 x 30cm, có dây đeo kích thước 5,5 x 115cm, túi cũ đã qua sử dụng; 01 túi ba lô vải màu xanh, không có nhãn hiệu, kích thước 35 x 25 x 10cm, túi có 01 ngăn bằng khóa kéo, 02 dây đeo dài 45cm, túi cũ đã qua sử dụng; 02 bao tải dứa màu vàng, đều có kích thước 54 x 96cm, bao cũ đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu trắng xanh đỏ, kích thước 80 x 50cm, trên bao có dòng chữ HI- GRO 552S, bao cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc lồng sắt, kích thước: 143 x 84 x 80cm, chân khung được làm bằng sắt, buộc lưới bằng nhựa màu xanh xung quanh, lồng cũ đã qua sử dụng; 01 đèn pin màu đen, loại có thiết kế dây đeo, trên đèn pin có dòng chữ: GOLDLION A4- 30W, đã qua sử dụng; 01 đèn pin vỏ màu xanh nhãn hiệu Shen Guang- Model 103S, nút bấm nguồn màu đỏ, đèn kính pha chiếu sáng là 04cm, có thiết kế 03 dây đeo gắn với nhau, kích thước mỗi dây dài 30cm, đã qua sử dụng.

Đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đựng gà trộm cắp, đèn pin để soi đảm bảo ánh sáng để trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xác định đây là công cụ thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, vỏ màu xám ghi, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu của Lữ Văn M khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là của Lò Thị H sinh năm 1990, trú tại: Bản H, xã C, huyện Y, tỉnh S La (vợ của Lữ Văn M), ngày 26/8/2021

Lữ Văn M mượn chiếc điện thoại trên của Lò Thị H mang xuống xã Chiềng Hắc, huyện Yên Châu làm thuê để nghe nhạc. Ngày 12 tháng 10 năm 2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại cho chủ sở hữu là Lò Thị H. Xét thấy chiếc điện thoại là của Lò Thị H, không liên quan đến vụ án. Việc Cơ quan CSĐT trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, được chấp nhận.

Về các vấn đề khác: Đối với Hoàng Thị T là người đã mua 10 con gà (gồm 06 con gà trống và 04 con gà mái) của Lữ Văn M, Hoàng Thị T không biết số gà trên do Lữ Văn M trộm cắp mà có. Do đó hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với Lò Văn T và Lò Văn H là những người tham gia ăn thịt gà cùng Lữ Văn M, Lò Văn T, Lường Thị V và Lò Văn S vào ngày 25/8/2021. Quá trình điều tra xác định Lò Văn T và Lò Văn H không biết số gà đang ăn là do trộm cắp mà có, cũng không biết việc Lữ Văn M và Lò Văn T đang cất giấu gà trộm cắp trong lồng sắt dưới gầm sàn nhà Lường Thị V và Lò Văn S. Do đó hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với Lò Thị H, sinh năm 1990 và Lò Thị Tiết, sinh năm 1996 là vợ của Lữ Văn M và Lò Văn T. Hằng và Tiết không biết việc M và T đi trộm cắp gà, cũng không biết số gà M và T mang về nhà để cho gia đình ăn là do trộm cắp mà có. Do đó việc cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý đối với Lò Thị H và Lò Thị Tiết trong vụ án là có căn cứ pháp luật.

Đối với 13 con gà còn sống, trong đó có 10 con gà thu giữ do Hoàng Thị T giao nộp và 03 con gà thu giữ do Lường Thị V giao nộp. Quá trình điều tra xác định số gà trên là của Hà Văn Q, ngày 02/9/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã tiến hành trả cho chủ sở hữu là Hà Văn Q. Việc trao trả số tài sản (gà) cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, được chấp nhận.

Đối với số tiền 1.825.000 đồng thu giữ của Lữ Văn M khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Quá trình điều tra xác định số tiền trên là của Hoàng Thị T, sinh năm: 1984, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu mua 10 con gà của Lữ Văn M, Hoàng Thị T không biết được số gà trên do phạm tội mà có. Ngày 19 tháng 10 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại cho chủ sở hữu là Hoàng Thị T. Việc trao trả số tiền 1.825.000 đồng cho chị Hoàng Thị T là đúng quy định của pháp luật, được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 27/8/2021 đại diện gia đình bị cáo Lữ Văn M và bị cáo Lò Văn T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho Hà Văn Q số tiền là 11.000.000 đồng, các bên nhất trí không có ý kiến đề nghị gì khác. Xét việc bị hại và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, việc thỏa thuận không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, do đó cần ghi nhận.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lữ Văn M, Lò Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lương Thị V, Lò Văn S phạm tội Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có.

1. Xử phạt bị cáo Lữ Văn M 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/12/2021.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/12/2021.

Xử phạt bị cáo Lương Thị V 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/12/2021.

Xử phạt bị cáo Lò Văn S 09 tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 10/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo Lữ Văn M, Lò Văn T, Lương Thị V, Lò Văn S.

Giao các bị cáo Lữ Văn M, Lò Văn T, Lương Thị V, Lò Văn S cho UBND xã Chiềng Khoi, huyện Yên Châu, tỉnh S La quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo bằng bao tải dừa màu trắng, có các hoa văn, chữ số màu vàng cam, xanh, đen, kích thước 36 x 30cm, có dây đeo kích thước 5,5 x 115cm, túi cũ đã qua sử dụng; 01 túi ba lô vải màu xanh, không có nhãn hiệu, kích thước 35 x 25 x 10cm, túi có 01 ngăn bằng khóa kéo, 02 dây đeo dài 45cm, túi cũ

đã qua sử dụng; 02 bao tải dứa màu vàng, đều có kích thước 54 x 96cm, bao cũ đã qua sử dụng; 01 bao tải dứa màu trắng xanh đỏ, kích thước 80 x 50cm, trên bao có dòng chữ HI-GRO 552S, bao cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc lồng sắt, kích thước: 143 x 84 x 80cm, chân khung được làm bằng sắt, buộc lưới bằng nhựa màu xanh xung quanh, lồng cũ đã qua sử dụng; 01 đèn pin màu đen, loại có thiết kế dây đeo, trên đèn pin có dòng chữ: GOLDLION A4-30W, đã qua sử dụng; 01 đèn pin vỏ màu xanh nhãn hiệu Shen Guang- Model 103S, nút bấm nguồn màu đỏ, đèn kính pha chiếu sáng là 04cm, có thiết kế 03 dây đeo gắn với nhau, kích thước mỗi dây dài 30cm, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước : 01 chiếc xe máy, loại xe nữ, không nhãn hiệu, xe không vỏ, không yếm, không có BKS, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, loại bàn phím nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tuyên trả cho bị cáo Lường Thị V 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi 9c, vỏ màu cam, màn hình điện thoại có các vết vỡ nứt, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu ngày 25/11/2021).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585, 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận người bị hại Hà Văn Q và gia đình các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lữ Văn M, Lò Văn T, Lường Thị V và Lò Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 10/12/2021).

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh S La;
- VKSND tỉnh S La;
- Sở Tư pháp tỉnh S La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Các bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****(Đã ký)****Triệu Văn Quang**